

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MỸ
TỈNH HƯNG YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12 / 2021 /HSST
Ngày 11/ 03 / 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ – TỈNH HƯNG YÊN
-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Quỳnh.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bà Nguyễn Thị Hằng và ông Lê Xuân Thuật.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thơ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 / 03 / 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 11/2021/HSST ngày 23 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Đức H, sinh năm 1990.

Sinh, trú quán: Thôn Ph, xã Đ, huyện Á, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; chức vụ: Không; con ông: Nguyễn Đức H sinh năm 1971 và bà Dương Thị D sinh năm 1973; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn; vợ Nguyễn Thị C sinh năm 1990; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án.

2/ Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Ng (đã chết ngày 14/7/2020)

Địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện hợp pháp của bà Ngà là:

Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1948 (vắng mặt)

Ông Phạm Văn D, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1991(vắng mặt)

Chị Phạm Thị Ng, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Đều có địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Ông Nh, ông D và chị Ng ủy quyền cho anh Phạm Văn Đ theo văn bản ủy quyền ngày 18 tháng 07 năm 2020.

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Đ, huyện A, tỉnh Hưng Yên.

3/ Những người làm chứng:

3.1 Anh Đặng Xuân Đ, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã Tr, huyện Ch, TP Hà Nội.

3.2/ Chị Lê Thị Minh T, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 58, Bát Sứ, phường H, quận H, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức H có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông tỉnh Hưng Yên cấp ngày 10/ 08 / 2016 là lái xe thuê cho ông anh Nguyễn Đức H, trú tại xã Đào Dương, huyện Ân Thi. Ngày 13/7/2020 bị cáo điều khiển xe biển số 29C – 3446 chở đồ gỗ nội thất từ xã Đào Dương huyện Ân Thi đến khu đô thị Ocean Park ở quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, đi theo đường gom của đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng, khoảng 16 giờ 20 cùng ngày bị cáo đi đến km số 6 + 900 của đường 382B, gần ngã tư giao nhau với đường gầm chui dân sinh từ thôn Đại Hạnh, xã Hoàn Long sang cánh đồng thôn Đại Hạnh, bị cáo chủ quan không giảm tốc độ xe ô tô nên khi phát hiện xe mô tô biển số 29S9 – 4236 do bà Nguyễn Thị Ng điều khiển đi từ gầm chui dân sinh đi ra thôn Đại Hạnh, bị cáo đã không phanh kịp, đầu xe ô tô đã đâm vào bên trái người và xe mô tô do bà Ng điều khiển, xe mô tô đổ nghiêng sang phải, bà Ng bị ngã xuống đường, cả xe mô tô và bà Ng bị xe ô tô của bị cáo điều khiển đẩy rê trên đường khoảng 09m thì dừng lại, bà Ng bị thương nặng được đưa đến bệnh viện cấp cứu, đến khoảng 14 giờ ngày 14/7/2020 thì chết

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tai nạn giao thông là ngã tư giao nhau giữa đường 382B với đường dân sinh từ thôn Đại Hạnh, xã Hoàn Long qua gầm chui đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng. Lấy chiều từ Ân Thi đi Văn Giang theo trục đường 382B là phải; mặt đường 382B trải nhựa phẳng rộng 3,5m, tiếp giáp với mặt đường đường nhựa là hai bên lề đường, mỗi bên rộng 01m; tiếp

giáp lề đường bên phải là lối mở đi ra cánh đồng thôn Đại Hạnh, xã Hoàn Long rộng 5,4m; tiếp giáp với lề đường bên trái là lối mở vào gầm chui đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng rộng 16,5m, có gắn biển báo hiệu W.205a.

Xác định điểm mốc là km6+900; lấy mép đường bên phải làm chuẩn. Trên hiện trường để lại vết mài miết cao su dạng đơn trên mặt đường, dài 24,3m, rộng 0,2m, có chiều từ Ân Thi đi Văn Giang, đánh số thứ tự (3); đo từ đầu vết (3) vào mép đường phải là 2,6m; cuối vết (3) tiếp giáp với khoảng giữa mặt lán bánh kép phía sau bên trái của xe ô tô biển số 29C – 34463 đang đỗ tắt máy, đầu xe quay về phía huyện Văn Giang, hơi chệch vào lề đường bên trái, sau xe quay về phía huyện Ân Thi, hơi chệch vào lề đường bên phải, đánh số thứ tự (1); đo từ đầu tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô (01) vào lề đường phải là 2,6m; đo từ đầu tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô (01) vào mép đường phải là 2,1m; Đo từ đầu vết (3) về phía Văn Giang 0,6m là đầu vết mài miết cao su dạng đơn trên mặt đường, dài 28m, rộng 0,2m, có chiều từ Ân Thi đi Văn Giang, đánh số thứ tự (4); đo từ đầu vết (4) vào mép đường phải là 1,2m; đo từ cuối vết (4) vào mép đường phải là 2,7m; Đo từ đầu vết (3) về phía Văn Giang 17,5m là đầu vết cày xước trên mặt đường nhựa, dài 9,5m, trên diện 1,6m, có chiều Ân Thi đi Văn Giang, đánh số thứ tự (5); đo từ đầu vết (5) vào mép đường thẳng tượng trưng được kẻ từ hai điểm đầu lối mở đi ra cánh đồng thôn Đại Hạnh là 2m; đo từ cuối vết (5) vào mép đường nhựa phải là 3,4m; Đo từ đầu tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô số (1) về phía Văn Giang 0,9m là đầu tâm trục bánh sau xe mô tô đeo biển số 29S9 - 4236 đổ nghiêng về bên phải, tắt máy, đầu xe quay về phía lề đường bên trái, sau xe quay về phía lề đường bên phải, đánh số thứ tự (2); đo từ tâm đầu trục bánh trước xe mô tô (02) vào mép đường phải là 4,3m; đo từ đầu tâm trục bánh sau xe mô tô (02) vào mép đường phải là 3m; đo từ đầu tâm trục bánh sau xe mô tô (02) về phía Văn Giang 18,1m là cột km6+900; đo từ đầu vết mài miết cao su số (3) về phía Ân Thi 18,3m là vị trí cột cấm biển báo nguy hiểm đường giao nhau cùng cấp (W.205a) ở lề đường bên phải. (Bút lục số 51 – 61).

Khám nghiệm xe ô tô đeo biển số 29C - 34463, xác định: Toàn bộ kính chắn gió phía trước bị đập vỡ, có chiều từ trước về sau; Cản gạt nước bên phải bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu; Mặt ngoài ốp kim loại phía trước cabin để lại vết xước sơn, rách cong kim loại, có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới, kích thước 123cm x 48cm, trong vết này còn dính chất màu vàng; Mặt ngoài badosoc phía trước để lại vết xước sơn, bẹp lõm kim loại có chiều từ trên xuống dưới, từ trước về sau, kích thước 124cm x 26cm, trong vết này còn dính chất màu vàng đỏ.

Khám nghiệm xe mô tô đeo biển số 29S9 - 4236, xác định: Là xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu sơn đỏ. Tại đầu tay nắm bên trái để lại vết rách cao su kích thước 02cm x 01cm, lực tác động làm tay lái bên trái bị cong từ

trước về sau, đầu cần số bên trái bị cong từ phải sang trái; mặt ngoài ốp nhựa sườn xe bên trái để lại vết xước sơn và nhựa có chiều từ dưới lên trên, kích thước 30cm x 0,5cm; mặt ngoài bên trái giá đèn hàng tự chế để lại vết làm sạch bụi đất, xước kim loại có chiều từ trái sang phải, dưới lên trên, kích thước trên diện 49cm x 32cm, trong vết này có dính chất màu xanh; kích thước lồng gà 92cm x 27cm x 60cm; kích thước giá tự chế 77cm x 60cm x 53cm; mặt ngoài bên phải ốp nhựa phía trên đèn xinhan và mặt đèn xinhan phía trước bên phải để lại vết xước, bào mòn nhựa, chiều từ trái sang phải, kích thước 14cm x 10cm, trong vết này còn dính bột đất cát; đầu tay nắm bên phải để lại vết bào mòn rách cao su, xước kim loại có chiều từ trái sang phải, kích thước 02cm x 03cm, trong vết này còn dính chất bột màu trắng; mặt ngoài hộp công tắc bên phải để lại vết xước sơn và kim loại có chiều từ trái sang phải, kích thước 02cm x 05cm; Ốc chân gương chiếu hậu bên phải để lại vết bào mòn kim loại có chiều từ trên xuống dưới, trái sang phải, kích thước 01cm x 1,3cm, lực tác động làm tay lái bên phải bị cong từ trước về sau, lệch so vị trí ban đầu 12cm; Mặt ngoài tay phanh bên phải để lại vết xước sơn và kim loại có chiều từ trước về sau, kích thước 17cm x 01cm; Mặt ngoài phía trước cánh yếm bên phải để lại vết xước nhựa, chiều từ trước về sau, kích thước 17cm x 01cm; Đầu giá đỡ chân phía trước bên phải để lại vết bào mòn cao su và kim loại có chiều từ trên xuống dưới, kích thước 04cm x 02cm, trong vết này còn dính chất bột màu trắng; Mặt ngoài bên phải giá đèn hàng tự chế còn để lại nhiều vết xước kim loại, kích thước trên diện 33cm x 39cm, trong vết này còn dính chất bột màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 103 ngày 19/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên. Kết luận: Bà Nguyễn Thị Ng chết là do đa chấn thương – chấn thương ngực kín.

Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình bà Ng 200.000.000đồng cam kết không yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự; đồng thời có Đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Đức H; anh Nguyễn Đức H không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã trao trả chiếc xe ô tô biển số 29C – 34463 cùng các giấy tờ liên quan cho anh Nguyễn Đức H; trao trả chiếc giá đèn hàng và chiếc lồng gà cho đại diện gia đình nạn nhân Nguyễn Thị Ng.

Riêng chiếc xe mô tô do bà Nguyễn Thị Ng điều khiển, cùng chiếc biển số 29S9 – 4236, do chưa xác định được tính hợp pháp, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 12/ CT - VKS - YM ngày 23/ 02 / 2021 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Đức H trình bày: Bị cáo lái xe thuê cho ông H, hai bên không ký kết hợp đồng, chỉ thỏa thuận miệng, lương tháng 8.000.000đ, mọi phát sinh và quẹt đâm đổ trên đường đi bị cáo phải chịu trách nhiệm toàn bộ. Ngày 13/7/2020 bị cáo có chở đồ gỗ của anh Hòa giao cho khách tại Long Biên, bị cáo đi theo đường gom của đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng, bị cáo đi với vận tốc khoảng 50km/h, khi đi đến km 6 + 900 thuộc thôn Đại Hạnh, xã Hoàn Long bị cáo biết phía trước có đường giao nhau đồng cấp, có gằm chui dân sinh để cho người dân đi, nhưng bị cáo không giảm tốc độ xe, khi gần đến gằm chui thì xe mô tô do bà Ng điều khiển đi qua, bị cáo có phanh và đánh lái về bên trái để tránh, nhưng do khoảng cách gần, tốc độ cao, không kịp tránh, đầu xe của bị cáo đã đâm thẳng trực diện vào xe mô tô của bà Ngà và đẩy bà Ng cùng xe mô tô trượt trên mặt đường khoảng 09m thì xe ô tô của bị cáo mới dừng lại được, hậu quả làm bà Ngà bị thương nặng rồi chết, bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Anh Nguyễn Đức H trình bày: Anh Thuê bị cáo H lái xe từ đầu năm 2020, hai bên không có hợp đồng lao động, chỉ thỏa thuận bằng lời nói, mọi phát sinh trên đường thì bị cáo H phải chịu toàn bộ, xe ô tô của anh có bị hư hỏng, anh tự nguyện không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường gì.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ đề nghị HĐXX. tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. điểm b, s khoản 1,2 Điều 51, 65 Bộ luật hình sự; Điều 92 Luật thi hành án hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 đến 04 năm; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt cấm hành nghề đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự, đề nghị không giải quyết; về biện pháp tư pháp đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả bị cáo giấy phép lái xe hạng C số 330162016309 do sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 10/8/2016.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Tại phiên tòa vắng mặt đại diện hợp pháp của người bị hại và những người làm chứng. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vắng mặt những người trên. HĐXX. xét thấy tại hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của những người làm chứng, đại diện hợp pháp của người bị hại, đối với trách nhiệm dân sự các bên đã tự thỏa thuận đền bù xong, đại diện người bị hại đã có văn bản cam kết không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản nào khác, nên việc vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến kết quả xét xử, do vậy HĐXX. căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt đại diện hợp pháp của người bị hại và những người làm

chúng.

[2] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] *Về tội danh*: Tại các biên bản hỏi cung bị can từ bút lục 166 – 168 bị cáo đều khai nhận, khi đến gần ngã tư bị cáo có phát hiện biển cảnh báo giao nhau giữa hai đường đồng cấp, tốc độ xe của bị cáo từ 40 – 50km/h, khi khoảng cách còn 20m bị cáo thấy xe của bà Ngà đi từ bên phải chiều đường của bị cáo sáng bên trái, nhưng bị cáo không giảm tốc độ, để nhường đường cho bà Ngà, khi xe bà Ngà gần giữa đường lại đi chậm lại, bị cáo phanh gấp đánh lái sang trái để tránh, nhưng do khoảng cách gần nên không tránh được, đầu xe ô tô bị cáo điều khiển đã đâm vào xe mô tô do bà Ngà điều khiển. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với những người làm chứng, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Theo công văn số 2545 ngày 04/11/2020 của Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên BL 119 xác định biển báo số hiệu W.205a là biển báo hiệu giao nhau của các tuyến đường cùng cấp và đang có hiệu lực, khi phát hiện biển báo giao nhau của các tuyến đường cùng cấp bị cáo không giảm tốc độ xe là vi phạm khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/ TT – BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, tại nơi đường giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xuyến, bị cáo không nhường đường cho xe đi từ bên phải sang là vi phạm khoản 1 Điều 24 Luật giao thông đường bộ, dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả làm 01 người chết, nên HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 1 năm đến 5 năm.

a. làm chết người;

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã bồi thường toàn bộ cho gia đình người bị hại, đại diện người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về tính nguy hiểm của hành vi:*

Hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông, bị cáo là người đã được đào tạo về luật giao thông đường bộ, nhận thức các quy định khi tham gia giao thông, do chủ quan, không giảm tốc độ khi phát hiện biển báo giao nhau của đường cùng cấp, không nhường đường cho xe đi từ bên phải chiều đi của mình, hành vi của bị cáo gây tâm lý hoang mang cho mỗi người khi tham gia giao thông.

Trên cơ sở xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo chưa phạm tội lần nào, có nơi cư trú rõ ràng, HĐXX. xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mà chỉ cần áp dụng hình phạt cùng với thời gian thử thách, với sự giáo dục của chính quyền địa phương và sự tự học tập, rèn luyện của bị cáo, thì cũng đủ điều kiện để bị cáo trở thành người có ích, không gây nguy hiểm cho xã hội.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Đại diện người bị hại đã nhận đầy đủ tiền bồi thường thiệt hại và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác, anh Hòa không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, do vậy HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] *Về vật chứng:*

Đối với xe ô tô biển số 29C – 34463 cùng các giấy tờ liên quan cơ quan điều tra đã trả cho ông Nguyễn Đức H và trao trả chiếc giá đèo hàng và chiếc lồng gà cho đại diện gia đình nạn nhân Nguyễn Thị Ng, nên không đặt ra xem xét.

Đối với xe mô tô do bà Nguyễn Thị Ng điều khiển, cùng chiếc biển số 29S9 – 4236, do chưa xác định được tính hợp pháp, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là đúng quy định.

[7] *Về hình phạt bổ sung:* Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động chính đang nuôi hai con nhỏ, nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[8] *Về biện pháp tư pháp:* Giấy phép lái xe số 330162016309 do sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 10/8/2016 cho bị cáo, là giấy tờ liên quan đến nhân thân, bị cáo không bị phạt cấm hành nghề, do vậy nay hoàn trả bị cáo.

[9] *Về án phí:* HĐXX. xác định bị cáo có tội, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2/ Áp dụng: Điều 292; 293 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ Luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 11/03/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Đức H cho Ủy ban nhân dân xã Đào Dương, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Đức H có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

3/ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

4/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

5/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Trả lại bị cáo Nguyễn Đức H giấy phép lái xe số 330162016309 do sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 10/8/2016

6/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21 ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

7/ Quyền kháng cáo : Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, đối với đại diện hợp pháp của người bị hại, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Đ, huyện Á, tỉnh Hưng Yên..
- Bị cáo;
- Người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Ngô Xuân Quỳnh

